

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
H1ỆN HUNG H  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HNGĐ- ST  
Ngày: 08- 6- 2021  
V/v tranh chấp ly hôn,  
nuôi con chung

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN H1ỆN HUNG H, TỈNH THÁI BÌNH**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Duy Diên

2. Bà Trần Thị Nơi

*Thư ký phiên tòa:* Bà Doãn Thị Thu Hiền- Thư ký TAND H1ện Hung H,  
tỉnh Thái Bình

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H1ện Hung H tham gia phiên tòa:* Bà  
Nguyễn Thị Vân- Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân H1ện Hung H, tỉnh  
Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2021/TLST- HNGĐ  
ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc “ Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo  
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXX-ST ngày 18 tháng 5 năm  
2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1984

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991

Đều ở địa chỉ: Thôn K, xã K, H1ện H, tỉnh Thái Bình

(Anh G và chị H đều có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa,  
nguyên đơn là anh Nguyễn Văn G trình bày:

Anh kết hôn tự nguyện với chị Hoàng Thị H và có đăng ký kết hôn tại Ủy  
ban nhân dân xã Kim Trung, H1ện Hung H, tỉnh Thái Bình vào ngày  
31/01/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hòa thuận và phát sinh  
nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng. Vợ chồng đã  
xảy ra đánh cãi chửi nhau và ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay. Anh xác định

tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn chị H.

Anh và chị H có 03 con chung là Nguyễn THnh L, sinh ngày 13/5/2009; Nguyễn Thị Kim Ph, sinh ngày 07/01/2012 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 22/01/2020. Hiện nay ba con chung đang ở với cùng bố mẹ và ông bà nội vì nH ở gần nhau. Sau khi ly hôn, anh xin trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung và anh không yêu cầu chị H phải góp cấp dưỡng nuôi ba con chung.

Về tài sản: Anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Bị đơn là chị Hoàng Thị H trong bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa đã xác nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn đúng như anh G trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do anh G có quan hệ với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn đánh cãi nhau. Anh G còn khóa cửa không cho chị vào nH nên chị phải phá khóa cửa. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay. Chị không đồng ý ly hôn vì con cái còn nhỏ và vì bố đẻ chị mới chết. Trường hợp ly hôn thì chị xin nuôi dưỡng cả ba con chung để con chung ở gần nhau có chị có em; chị yêu cầu anh G góp cấp dưỡng nuôi ba con chung cùng chị mỗi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi ba con chung đủ 18 tuổi trưởng tHnh. Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; về quan hệ hôn nhân cần xử cho anh G được ly hôn chị H; về quan hệ con chung cần xử giao cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Kim Ph, sinh ngày 07/01/2012; giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn THnh L, sinh ngày 13/5/2009 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 22/01/2020. Anh G và chị H không phải góp cấp dưỡng nuôi con L và con Ph cho nhau. Anh G có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung là Nguyễn Gia H1 cho chị H mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con H1 đủ 18 tuổi trưởng tHnh; về quan hệ tài sản: không đặt ra giải quyết. Anh G phải chịu án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn G và chị Hoàng Thị H xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 01/2020 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay. Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh G, chị H cư trú đã xác định mâu thuẫn giữa anh G, chị H thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau. Xét mâu thuẫn giữa anh G và chị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của anh G, xử cho anh G được ly hôn chị H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Xét nguyện vọng xin nuôi dưỡng con chung của anh G, chị H đều chính đáng và cả hai đều có điều kiện nuôi con. Cháu L có nguyện vọng ở với mẹ còn cháu Ph có nguyện vọng ở với bố. Cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 22/01/2020 còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi cần có sự chăm sóc, yêu thương của người mẹ nên cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu L và cháu H1; giao cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Ph. Anh G và chị H không phải góp cấp dưỡng nuôi con L và con Ph cho nhau. Anh G có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung là Nguyễn Gia H1 cho chị H mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi con H1 đủ 18 tuổi trưởng thành là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ tài sản: Anh G và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về án phí: Anh G phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn G được ly hôn chị Hoàng Thị H.

**2.** Về quan hệ con chung: Xử giao cho anh Nguyễn Văn G trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Kim Ph, sinh ngày 07/01/2012; giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn THnh L, sinh ngày 13/5/2009 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 22/01/2020.

Anh G và chị H không phải góp cấp dưỡng nuôi con L và con Ph cho nhau. Anh G có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung là Nguyễn Gia H1 cho chị

H mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi con H1 đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh G và chị H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**3. Về án phí:** Anh Nguyễn Văn G phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. CH1ền số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh G đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003207 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi Hành án dân sự H1ện Hưng H, tỉnh Thái Bình tHnh tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh G còn phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a và Điều 9 Luật Thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.*

**4. Về quyền kháng cáo:** Anh Nguyễn Văn G và chị Hoàng Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND H1ện Hưng H,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Hưng H,
- UBND xã Kim Trung, H. Hưng H,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế Hùng**

